HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 27/2017/NQ-HĐND	*Nghệ An, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Về việc ban hành Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 09/TTr-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc ban hành Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 12 năm 2017./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN
Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Phần mở đầu

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Tổ chức HĐND tỉnh ngày càng được củng cố, kiện toàn. Các hoạt động tổ chức kỳ họp, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ngày càng chất lượng, đóng góp quan trọng cho sự ổn định và phát triển về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh… của tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của HĐND tỉnh hiện nay cũng bộc lộ một số bất cập, hạn chế, chưa phát huy được đầy đủ vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định, ảnh hưởng tới hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐND, việc xây dựng *"Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh Nghệ An"* là hết sức cần thiết.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 28 tháng 11 năm 2013;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;
- Các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của HĐND.

3. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Đề án được áp dụng đối với HĐND tỉnh, Thường trực, các Ban, Văn phòng HĐND tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh và các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động của HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHÓA XVII, NHIỆM KỲ 2016 - 2021

I. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

Trong nhiệm kỳ 2016 – 2021, HĐND tỉnh có 91 đại biểu, tăng 06 đại biểu so với nhiệm kỳ trước. Trong đó, có 24 đại biểu khối cơ quan Đảng (tỷ lệ 26,4%); 33 đại biểu khối chính quyền (tỷ lệ 36,3%); 18 đại biểu khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội (tỷ lệ 19,8%); 05 đại biểu ở các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, quân đội, công an (tỷ lệ 5,5%); 11 đại biểu ở các cơ quan khác (tỷ lệ 12,1%).

Có 25 đại biểu nữ (tỷ lệ 27%); 13 đại biểu người dân tộc thiểu số (tỷ lệ 14,3%); 02 đại biểu thuộc thành phần tôn giáo (tỷ lệ 2,2%); 24 đại biểu tái cử (tỷ lệ 26,4%); 07 đại biểu trẻ tuổi (tỷ lệ 7,7%), 03 đại biểu ngoài đảng (tỷ lệ 3,3%).

Trình độ từ đại học trở lên có 90 đại biểu (tỷ lệ 98,9%), trình độ lý luận chính trị cử nhân – cao cấp có 76 đại biểu (tỷ lệ 83,5%). Chất lượng đại biểu được nâng lên cả về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị so với nhiệm kỳ trước.

Thường trực HĐND tỉnh có 08 người (tăng 05 người so với nhiệm kỳ trước), bao gồm: Chủ tịch (do đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh uỷ kiêm nhiệm), 02 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng 4 Ban HĐND tỉnh và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh. Có 04 người hoạt động chuyên trách gồm 02 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc HĐND tỉnh và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh.

HĐND tỉnh có 04 Ban, gồm: Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa – Xã hội, Ban Dân tộc. Mỗi Ban có 02 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách (riêng Ban Dân tộc có Trưởng Ban và 01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách).

Có 21 Tổ đại biểu tương ứng với 21 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh chủ yếu là cán bộ lãnh đạo cấp huyện. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh được tách ra từ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, có 02 phòng (gồm Phòng Tổng hợp và Phòng Hành chính – Tổ chức – Quản trị).

Việc tăng thêm số lượng đại biểu, ủy viên Thường trực, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh và lãnh đạo chuyên trách các Ban HĐND tỉnh và bố trí các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiêm nhiệm giữ những cương vị quan trọng của HĐND tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi để HĐND tỉnh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, khẳng định vai trò của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

II. VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Về kỳ họp HĐND tỉnh:

a) Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh

Trong thời gian qua, công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh ngày càng chất lượng và có nhiều đổi mới. Sự phối hợp giữa Thường trực HĐND

tỉnh với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và các cơ quan liên quan ngày càng chặt chẽ từ khâu dự kiến, thống nhất chương trình đến xây dựng báo cáo, dự thảo nghị quyết, hoàn chỉnh hồ sơ, tài liệu trình kỳ họp...

Công tác điều hành kỳ họp có nhiều cải tiến hợp lý, phát huy được tinh thần dân chủ và trí tuệ của đại biểu trong thảo luận, phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm khi xem xét, quyết định các vấn đề của địa phương. Số lượng đại biểu tham dự kỳ họp đạt tỷ lệ trên 95%; đa số đại biểu đã phát huy tinh thần trách nhiệm đối với các hoạt động của kỳ họp, thể hiện qua các phiên thảo luận tổ, thảo luận tại hội trường, góp phần nâng cao chất lượng kỳ họp *(có phụ lục 1 kèm theo)*.

b) Việc quyết định các vấn đề của địa phương

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã bám sát các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định của pháp luật có liên quan để quyết định những vấn đề của tỉnh trong phạm vi được phân cấp, phân quyền, đảm bảo kịp thời, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ban hành 83 Nghị quyết[1] trong đó có nhiều Nghị quyết chuyên đề có tính khả thi cao, sức lan tỏa lớn, phát huy hiệu quả, được đông đảo cử tri và nhân dân tỉnh nhà đánh giá cao. Ngoài các nghị quyết quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, HĐND tỉnh đã ban hành các nghị quyết về biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh và các nghị quyết có tính đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh[2].

Thường trực, các Ban HĐND tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc triển khai Nghị quyết, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn tổ chức thi hành để kịp thời có những điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

c) Hoạt động giám sát tại kỳ họp

- *Xem xét báo cáo công tác của* Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh được thực hiện định kỳ 6 tháng và hàng năm theo quy định. Các báo cáo được thẩm tra kỹ lưỡng, xem xét, đánh giá toàn diện về tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ cũng như trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị đối với lĩnh vực được giao.

- *Xem xét Báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp trước của HĐND tỉnh:* Báo cáo được Thường trực, các Ban HĐND tỉnh thẩm tra kỹ, có tổ chức khảo sát, đánh giá việc giải quyết của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành,

[1] Tại kỳ họp thứ nhất ban hành 13 nghị quyết, kỳ họp thứ 2 ban hành 14 nghị quyết, kỳ họp thứ 3 ban hành 34 nghị quyết, kỳ họp thứ 4 ban hành 22 nghị quyết

[2] Trong tổng số 83 Nghị quyết có 35 Nghị quyết quy định chi tiết văn bản cấp trên; 29 nghị quyết về biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương và 19 Nghị quyết về tổ chức nhân sự

địa phương, trên cơ sở đó các đại biểu tiếp tục thảo luận tại kỳ họp, đồng thời xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết việc giải quyết kiến nghị cử tri, yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp tiếp theo.

- *Chất vấn và trả lời chất vấn:* Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn là một trong những nội dung trọng tâm trong chương trình kỳ họp HĐND tỉnh, được cử tri và nhân dân quan tâm. Nội dung chất vấn đi vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc, có tính thời sự[3]. Số lượng và chất lượng câu hỏi chất vấn tăng lên, các câu hỏi đi sâu vào vấn đề chất vấn và làm rõ trách nhiệm của người bị chất vấn. Việc trả lời chất vấn nhìn chung thể hiện tính nghiêm túc, cầu thị. Sau phiên chất vấn, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Thông báo kết luận yêu cầu UBND tỉnh và các ngành, các cấp liên quan giải quyết các vấn đề được đại biểu nêu lên tại phiên chất vấn nhưng chưa được trả lời hoặc trả lời chưa thỏa đáng, đồng thời thường xuyên đôn đốc, theo dõi, giám sát việc thực hiện lời hứa, kết luận chất vấn.

2. Về hoạt động giám sát giữa các kỳ họp:

- *Hoạt động giám sát thường xuyên:* Trong nhiệm kỳ, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh được thực hiện luôn chú trọng giám sát thường xuyên hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh. Bên cạnh đó, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh cũng đã tổ chức nhiều cuộc làm việc với UBND tỉnh, các Sở, ngành về kết quả công tác 6 tháng và hàng năm; giám sát thông qua công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân để nắm bắt thông tin, hoạt động, những tồn tại, hạn chế, vướng mắc, khó khăn của các ngành, kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế hoặc đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- *Hoạt động giám sát chuyên đề:* HĐND tỉnh, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh đã ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giám sát đề ra. Các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh tập trung vào các vấn đề quan trọng, ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội; các chuyên đề giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đi sâu xem xét, đánh giá những vấn đề đang nổi cộm, bức xúc, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo *(có phụ lục 2 kèm theo)*. Qua quá trình giám sát, HĐND

[3] Tại kỳ họp thứ 3, thứ 4 đã chất vấn về các nội dung: Công tác quy hoạch xây dựng các công trình, chung cư cao tầng trên địa bàn toàn tỉnh; vấn đề xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất; quản lý, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản; quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú ý; công tác bố trí, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; vấn đề giá sản phẩm nông nghiệp và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho người nông dân…; việc triển khai mô hình trường học mới và công tác "xã hội hóa" tại các trường học trên địa bàn tỉnh, việc quản lý thu chi trong các trường học trên địa bàn; công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm; tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội; bội chi Quỹ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh

tỉnh nêu lên những kết quả đạt được, đồng thời chỉ rõ những tồn tại, thiếu sót, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan, từ đó kiến nghị các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực được giám sát.

- *Hoạt động giải trình, chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh:* Năm 2017, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức được 02 phiên giải trình[4]. Mặc dù là hình thức giám sát mới nhưng với sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng của Thường trực HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, các phiên giải trình đã có hiệu quả thiết thực, góp phần giải quyết kịp thời vấn đề bức xúc đặt ra, được đại biểu và cử tri đánh giá cao. Sau phiên giải trình, Thường trực HĐND tỉnh ban hành Thông báo kết luận, trong đó nêu rõ kiến nghị về các nhiệm vụ, thời hạn giải quyết và thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

- *Hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri:* Căn cứ báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh tiến hành rà soát, chọn vấn đề, nhóm vấn đề được nhiều cử tri kiến nghị hoặc có tính bức xúc để tổ chức Đoàn giám sát. Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh yêu cầu cơ quan có thẩm quyền trực tiếp giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh, đồng thời phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra, theo dõi, xem xét, đánh giá việc giải quyết đối với tất cả ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện các nội dung giám sát theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh; tham gia đầy đủ các đoàn giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh khi có yêu cầu.

3. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, đôn đốc, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

- *Công tác tiếp xúc cử tri:* Hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp của các đại biểu HĐND tỉnh tại đơn vị bầu cử cơ bản đảm bảo theo quy định của pháp luật. Kỹ năng tiếp xúc cử tri của đại biểu được nâng lên theo hướng đi vào những vấn đề cụ thể, sát với nội dung kỳ họp và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đã có sự đổi mới, ngoài phân loại theo lĩnh vực, tiến hành phân loại theo mức độ cấp thiết, bức xúc của nội dung kiến nghị để chuyển UBND tỉnh, các cấp, các ngành giải quyết đảm bảo kịp thời *(có phụ lục 3 kèm theo)*; việc theo dõi, đôn đốc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được tiến hành thường xuyên. Nhiều kiến nghị của cử tri đã được các cấp, các

[4] Tổ chức 02 phiên giải trình về tình hình thực hiện chính sách tái định cư Dự án Thủy điện Hủa Na và về tình trạng khai thác cát sỏi trên địa bàn tỉnh. Qua phiên họp đã làm rõ kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, vướng mắc, qua đó kiến nghị các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tốt chính sách tái định cư Dự án Thủy điện Hủa Na và việc khai thác cát sỏi trên địa bàn tỉnh.

ngành chức năng tiếp thu, xử lý và báo cáo cụ thể về kết quả cũng như các tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân để cử tri hiểu rõ[5].

- Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, đôn đốc, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân: Công tác tiếp công dân được Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Các đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đã được tổng hợp đầy đủ, phân loại và chuyển kịp thời đến cơ quan chức năng[6].

4. Công tác phối hợp với các cơ quan liên quan

Thường trực HĐND tỉnh đã chú trọng tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Kiểm toán Nhà nước, các cơ quan tư pháp, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ ... nhằm thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ. Trong đó đã xây dựng Quy chế phối hợp với UBND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Kiểm toán Nhà nước cũng như định kỳ tổ chức việc đánh giá tình hình thực hiện.

Mối quan hệ với UBND tỉnh: Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh đã tích cực phối hợp với UBND tỉnh trong việc đề xuất, lựa chọn các vấn đề đưa vào chương trình kỳ họp; chuẩn bị tài liệu, các điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ kỳ họp; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Giữa hai kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh xử lý các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh và tạo điều kiện cho UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Mối quan hệ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh: Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh trong các hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri. Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và đại biểu HĐND tỉnh, đóng góp ý kiến về xây dựng chính quyền, tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát về các vấn đề có liên quan. Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐND

---

[5] Trước và sau Kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh đã tiến hành 112 cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp nhận 315 ý kiến, kiến nghị. Số lượng cử tri tham dự: trung bình 81 cử tri/buổi. Sau khi phân loại, xử lý đã chuyển 190 ý kiến, kiến nghị tới UBND tỉnh. Các ý kiến, kiến nghị cử tri gửi đến kỳ họp thứ 2 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành nghiên cứu, tiếp thu, trả lời 190/190 kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%.
Trước và sau Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh, các đại biểu đã tiến hành 116 cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp nhận 278 ý kiến, kiến nghị. Số lượng cử tri tham dự: trung bình 85 cử tri/buổi. Sau khi phân loại, xử lý đã chuyển 113 ý kiến, kiến nghị tới UBND tỉnh để giải quyết.
Trước và sau Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh đã tiến hành 117 cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp nhận 236 ý kiến, kiến nghị. Số lượng cử tri tham dự: trung bình 79 cử tri/buổi. Sau khi phân loại, xử lý đã chuyển 164 ý kiến, kiến nghị tới UBND tỉnh để giải quyết.

[6] Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã có 287 đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Thường trực, các Ban HĐND tỉnh, trong đó đã chuyển các cấp, các ngành giải quyết 125 đơn, đã có 85 cơ quan có văn bản trả lời, giải quyết.

tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh cùng các tổ chức thành viên đã tạo được sự đồng thuận nhất trí cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân.

Mối quan hệ với HĐND các cấp, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan dân cử các nước trong khu vực: Tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND cụm các huyện, thành, thị 6 tháng/lần, qua đó tạo mối liên hệ thống nhất, thông suốt giữa HĐND các cấp; tham dự các kỳ họp HĐND cấp huyện, tập huấn bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho HĐND cấp huyện.

Tăng cường mối quan hệ, trao đổi kinh nghiệm hoạt động với Thường trực HĐND các tỉnh trong khu vực Bắc Trung bộ và một số tỉnh, thành phố cũng như học tập và trao đổi kinh nghiệm với cơ quan dân cử một số nước trong khu vực Châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào…

Mối quan hệ với các cơ quan tư pháp, Kiểm toán Nhà nước: HĐND tỉnh thực hiện mối quan hệ phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và Cục Thi hành án dân sự trong việc thực thi pháp luật.

Phối hợp với Kiểm toán Nhà nước trong việc thực hiện kiểm toán, thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán và trong hoạt động giám sát, thẩm tra quyết định dự toán và phê chuẩn quyết toán ngân sách...

Mối quan hệ với các cơ quan của Quốc hội, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan Trung ương: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh đã tham gia nhiều lớp tập huấn, các hội nghị, hội thảo khoa học, trao đổi kinh nghiệm, thực hiện tốt chế độ báo cáo về kết quả hoạt động của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ban Công tác Đại biểu Quốc hội; tổ chức tiếp đón, làm việc nghiêm túc với các đoàn công tác của các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan Trung ương về làm việc với địa phương.

5. Công tác thông tin, tuyên truyền

Thường trực HĐND tỉnh đã ký kết chương trình phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình, Báo Nghệ An để thực hiện nhiệm vụ truyền hình trực tiếp, đưa tin về các kỳ họp HĐND tỉnh (đặc biệt là các phóng sự liên quan đến nội dung chất vấn, truyền hình trực tiếp các phiên chất vấn, thảo luận, thông qua nghị quyết), tạo điều kiện cho đông đảo nhân dân, cử tri theo dõi, giám sát.

Kịp thời đưa tin, bài phản ánh các hoạt động của đại biểu HĐND, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh để cử tri giám sát hoạt động của đại biểu dân cử; duy trì tốt các chuyên mục "Mỗi tuần một vấn đề", "Đối thoại với cử tri"; "Đại biểu nhân dân nói, làm và lắng nghe". Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, trang bị máy tính xách tay cho các đại biểu HĐND tỉnh và

chuyển tài liệu kỳ họp qua hộp thư điện tử, hệ thống phần mềm, tạo điều kiện thuận lợi cho đại biểu HĐND tỉnh trong việc cập nhật thông tin, tra cứu văn bản, tài liệu.

** Đánh giá chung về kết quả đạt được:* Trong thời gian qua, với sự củng cố, kiện toàn về tổ chức bộ máy nhiệm kỳ mới theo quy định của pháp luật, hoạt động của HĐND tỉnh đã có nhiều khởi sắc, kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp yêu cầu thực tiễn và có tính khả thi cao, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh tỉnh nhà. Hoạt động giám sát ngày càng có hiệu lực, hiệu quả, góp phần chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, bất cập và nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được quan tâm, có nhiều đổi mới để đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nguyện vọng của cử tri, nhân dân. Công tác phối hợp của HĐND tỉnh, các cơ quan của HĐND tỉnh với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình hoạt động ngày càng nhuần nhuyễn, chặt chẽ, từ đó đã khẳng định rõ hơn vai trò, vị trí của HĐND tỉnh - cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

a) Về kỳ họp HĐND tỉnh:

** Về công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh*

Nội dung, chương trình kỳ họp HĐND tỉnh mặc dù đã thống nhất từ trước song vẫn còn tình trạng phát sinh, điều chỉnh, dẫn đến tình trạng tài liệu kỳ họp không gửi kịp thời theo quy định cho Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh.

Tại kỳ họp, trong các phiên thảo luận tổ và thảo luận tại Hội trường, nhiều đại biểu mới chỉ tập trung phản ánh về tình hình kinh tế - xã hội hoặc nêu lại các kiến nghị của cử tri địa phương mà chưa tập trung thảo luận nhiều về các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, các cơ chế chính sách, nội dung liên quan đến các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp.

** Việc quyết định các vấn đề của địa phương*

Trong thời gian qua, số lượng Nghị quyết được ban hành khá nhiều. Tuy nhiên, việc ban hành các nghị quyết của HĐND tỉnh đang chủ yếu quy định chi tiết điều, khoản, điểm các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và nghị quyết mang tính thường kỳ, còn các nghị quyết về biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương và nghị quyết về biện pháp có tính chất đặc thù chiếm số lượng ít.

Việc lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của nghị quyết theo quy định còn hạn chế.

Công tác thẩm tra của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh còn bị động về thời gian, ít tham vấn được ý kiến nhân dân và chuyên gia.

Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghị quyết chưa được quan tâm đúng mức. Việc phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền cũng như kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

** Về hoạt động giám sát tại kỳ họp:*

Việc thảo luận, đánh giá của đại biểu HĐND tỉnh về báo cáo công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh tại kỳ họp còn hạn chế.

Việc xem xét, thảo luận về báo cáo kết quả giám sát, dự thảo nghị quyết giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh chưa nhiều. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn có lúc, có việc chưa thật sự hiệu quả; một số đại biểu ít tham gia chất vấn; các ý kiến tranh luận chưa nhiều; một số Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành chưa giải trình hoặc trả lời thấu đáo các câu hỏi chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, chưa xác định rõ trách nhiệm trong quản lý, điều hành cũng như chưa có cam kết lộ trình thực hiện dứt điểm vấn đề mà đại biểu, cử tri đặt ra. Tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong hoạt động chất vấn vẫn còn.

b) Về hoạt động giám sát giữa các kỳ họp:

Một số kiến nghị, đề xuất chưa thực sự trọng tâm, trọng điểm, tính hiệu lực còn hạn chế. Một số kiến nghị sau giám sát chưa được quan tâm thực hiện kịp thời, nghiêm túc. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận sau giám sát, chất vấn, giải trình của HĐND, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh và HĐND cấp huyện ban hành chưa thực hiện thường xuyên, số lượng văn bản quy phạm được giám sát chưa nhiều.

Hoạt động giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh còn hạn chế, lúng túng trong cách thức tổ chức thực hiện, mới chỉ thực hiện theo phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

c) Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Hoạt động tiếp xúc cử tri: Việc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh còn đơn điệu, chưa tổ chức được nhiều cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề; tiếp xúc cử tri sau kỳ họp chưa đầy đủ; việc tiếp thu ý kiến, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri có nơi chưa toàn diện, sâu sắc; kỹ năng giải đáp của một số đại biểu còn hạn chế. Nhiều ý kiến cử tri nêu, các cơ quan chức năng đã trả lời nhưng một số đại

biểu chưa cập nhật kịp thời để trả lời tại buổi tiếp xúc cử tri, dẫn đến việc cử tri kiến nghị nhiều lần.

Trách nhiệm của một số Tổ đại biểu HĐND tỉnh trong tổng hợp kiến nghị của cử tri còn hạn chế. Nhiều báo cáo chưa phản ánh rõ nội dung kiến nghị cử tri, việc phân loại, tổng hợp để chuyển giải quyết chưa đúng thẩm quyền. Việc gửi báo cáo thường chậm. Công tác giám sát, đôn đốc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa thường xuyên.

Hoạt động tiếp công dân và đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân: Việc thực hiện trách nhiệm tiếp công dân của đại biểu kiêm nhiệm còn hạn chế. Một số đại biểu được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công tiếp công dân tại các đơn vị bầu cử nhưng không tham gia và không gửi báo cáo kịp thời về Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi.

Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có lúc chưa thường xuyên, quyết liệt.

d) Phương thức hoạt động của Thường trực, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh trên một số mặt hoạt động hiệu quả chưa cao; chất lượng thẩm tra, giám sát một số nội dung chưa toàn diện, chuyên sâu. Hoạt động của một số tổ đại biểu còn lúng túng; chế độ sinh hoạt, báo cáo… chưa nề nếp, kịp thời. Một số đại biểu chưa liên hệ chặt chẽ với cử tri để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri; kỹ năng hoạt động còn hạn chế.

đ) Công tác thông tin tuyên truyền:

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý, theo dõi các hoạt động (giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, việc giải quyết kiến nghị cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân …) còn hạn chế.

Công tác tuyên truyền về hoạt động của HĐND tỉnh chưa đa dạng, phong phú về hình thức, chưa thường xuyên; việc cập nhật các nội dung trên trang Website của HĐND tỉnh chưa đa dạng, kịp thời, chưa thu hút được đông đảo cử tri, nhân dân quan tâm.

2. Nguyên nhân

- Nhiều quy định mới của pháp luật về tổ chức và hoạt động của HĐND chưa có văn bản hướng dẫn thi hành, dẫn đến sự lúng túng trong tổ chức thực hiện (như Trung ương chưa ban hành quy chế hoạt động của HĐND; chưa có hướng dẫn về trình tự, thủ tục tiến hành hoạt động giải trình, chất vấn trong các phiên họp Thường trực HĐND; về trình tự, thủ tục giám sát, việc thành lập Đoàn giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh, giám sát của đại biểu HĐND tỉnh...).

- Quy định về tổ chức bộ máy Văn phòng HĐND tỉnh theo Nghị định số 48/2016/NĐ-CP ngày 27/05/2016 của Chính phủ có những bất cập, chưa phù hợp, dẫn đến những khó khăn trong công tác tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND,

Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

- Nhận thức và đánh giá đúng về vai trò, vị trí của HĐND nói chung, HĐND tỉnh, Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh nói riêng của một số cơ quan, đơn vị và cá nhân còn hạn chế.

- Việc phát huy vai trò, trách nhiệm trong hoạt động của một số Tổ đại biểu, một số đại biểu HĐND tỉnh còn hạn chế.

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHÓA XVII NHIỆM KỲ 2016 - 2021

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh để thực hiện tốt chức năng giám sát và quyết định các vấn đề của địa phương theo luật định, phát huy vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh.

2. Nhiệm vụ

- Nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND tỉnh, quyết định các vấn đề của địa phương theo đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tiễn của địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết HĐND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh. Tăng cường tái giám sát đối với các kiến nghị chưa được giải quyết, chậm giải quyết.

- Đa dạng hóa hình thức tiếp xúc cử tri; đổi mới, nâng cao chất lượng tổng hợp các ý kiến, kiến nghị; nâng cao chất lượng giám sát, theo dõi việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

- Đổi mới công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND với UBND, UBMTTQ tỉnh và các cơ quan liên quan. Tăng cường các hoạt động trao đổi kinh nghiệm với các cơ quan dân cử.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND, Thường trực, các Ban, Văn phòng HĐND tỉnh.

II. GIẢI PHÁP

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đoàn HĐND tỉnh đối với tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh

- Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh và các cơ quan của HĐND tỉnh kịp thời cụ thể hóa và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Chăm lo xây dựng, nâng cao chất lượng đại biểu HĐND tỉnh, quan tâm đến sự trưởng thành, phát triển của cán bộ chuyên trách, cán bộ tham mưu cho các cơ quan của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh.

- Phát huy vai trò cán bộ, đảng viên trong HĐND tỉnh để nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng kỳ họp HĐND tỉnh

a) Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh

Tài liệu kỳ họp được chuyển đến đại biểu và đăng tải trên website của HĐND tỉnh chậm nhất từ 5 – 7 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp để đại biểu, cử tri và nhân dân nghiên cứu, theo dõi.

Nâng cao chất lượng, kỹ năng, phương pháp điều hành của chủ tọa kỳ họp và Tổ trưởng Tổ đại biểu trong việc gợi ý, điều hành thảo luận Tổ và thảo luận tại Hội trường để tăng cường việc thảo luận các nội dung trọng tâm về các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, các cơ chế, chính sách, các văn bản trình kỳ họp. Chủ tọa kỳ họp phân công các Tổ đại biểu thảo luận chuyên sâu về từng nhóm nghị quyết để phân tích sâu, giúp cho việc thông qua nghị quyết đạt chất lượng, hiệu quả cao.

Rút ngắn thời gian trình bày các báo cáo, dành thời gian cho thảo luận để thống nhất xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Chuyển phương thức hoạt động của kỳ họp từ tham luận sang tranh luận. Công tác điều hành đảm bảo phát huy trí tuệ của đại biểu HĐND tỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của đại biểu tại kỳ họp.

b) Phát huy vai trò của HĐND tỉnh trong việc quyết định các vấn đề của địa phương theo quy định của pháp luật

* Bảo đảm thực hiện đầy đủ trách nhiệm của HĐND tỉnh trong việc quyết định các vấn đề của địa phương theo quy định của pháp luật, đặc biệt là một số nội dung trọng yếu thuộc phạm vi, trách nhiệm của HĐND tỉnh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm quyền trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật: Quyết định bằng nghị quyết các biện pháp đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm quyền trong lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường: Các nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh, quy hoạch phát triển ngành lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu cấp tỉnh; quyết định các chủ trương đầu tư, chương trình, dự án theo quy định của pháp luật; quyết định các biện pháp để phát triển kinh tế - xã hội trên

địa bàn; quyết định quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trong phạm vi được phân quyền theo quy định của pháp luật, việc liên kết kinh tế vùng giữa các địa phương; quyết định các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiết yếu nhất…

- Thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm quyền trong lĩnh vực văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội: Tăng cường ban hành các nghị quyết quyết định các biện pháp dài hạn, các chương trình, dự án, đề án phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, thông tin, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội theo quy định của Pháp luật.

** Nâng cao chất lượng xây dựng nghị quyết*

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh trong việc đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh. Nâng cao chất lượng thẩm tra và quyết định của Thường trực HĐND tỉnh từ khâu chấp thuận danh mục xây dựng nghị quyết. Ngoài đề nghị của UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh chủ động trong việc đề nghị xây dựng, ban hành các nghị quyết quyết định những biện pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình và nâng cao chất lượng soạn thảo các văn bản trình kỳ họp, đảm bảo các văn bản trình đúng thời gian quy định, đúng Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh xem xét không chấp thuận việc trình kỳ họp HĐND tỉnh đối với những dự thảo nghị quyết không đảm bảo về thời gian, quy trình, thủ tục.

- Tổ chức lấy ý kiến nhân dân và các tổ chức, cá nhân chịu tác động của các Nghị quyết quy phạm pháp luật theo đúng quy định nhằm nâng cao chất lượng và tính khả thi của các Nghị quyết. Việc xây dựng nghị quyết theo hướng quy định cụ thể để sau khi ban hành tổ chức thực hiện, áp dụng ngay. Trong trường hợp cần thiết có quyết định, kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh thì yêu cầu phải có các dự thảo kèm theo khi trình nghị quyết.

** Đổi mới công tác thẩm tra các dự thảo Nghị quyết:*

Sau khi Thường trực HĐND tỉnh thống nhất danh mục Nghị quyết trình kỳ họp, phân công kịp thời cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm tra dự thảo. Các Ban HĐND tỉnh chủ động tham gia vào quá trình soạn thảo để khảo sát thực tiễn, tham vấn ý kiến nhân dân. Nội dung thẩm tra cần phải cung cấp đầy đủ các thông tin cho đại biểu, khẳng định rõ những nội dung đã đảm bảo quy định của pháp luật, những nội dung cần thảo luận tại kỳ họp, đề xuất, kiến nghị HĐND tỉnh không thông qua các nghị quyết khi chưa đạt yêu cầu trong quá trình thẩm tra. Khuyến khích cơ quan thẩm tra có các hình thức để thu thập thông tin, xin ý kiến chuyên

gia đối với những nội dung mang tính chuyên môn sâu, phức tạp (thông qua hội thảo, hội nghị, tham vấn…).

c) Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát tại kỳ họp

- Nâng cao chất lượng việc xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các cơ quan tư pháp và của các cơ quan liên quan. Báo cáo công tác của các cơ quan phải đánh giá rõ, chính xác tình hình; số liệu kèm theo cần cụ thể. Ngoài thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường thảo luận, tranh luận về các báo cáo tại phiên thảo luận tổ, thảo luận tại Hội trường, nhất là những vấn đề còn có ý kiến khác nhau nhằm làm rõ trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành.

- Nâng cao hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:

Lựa chọn nội dung đưa ra chất vấn đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, nhất là những vấn đề bức xúc đang được cử tri, xã hội quan tâm. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức hoặc phân công các Ban HĐND tỉnh khảo sát thực tế, phối hợp Đài PT-TH tỉnh xây dựng các phóng sự có chất lượng để phản ánh rõ thực trạng vấn đề, làm cơ sở cho đại biểu tiến hành việc chất vấn.

Nâng cao trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh trong hoạt động chất vấn với quan điểm chất vấn không chỉ là quyền mà còn là trách nhiệm của đại biểu trước cử tri, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của cử tri. Mỗi đại biểu HĐND tỉnh phải có ít nhất 01 nội dung đề nghị chất vấn, ý kiến chất vấn tại kỳ họp. Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu kỹ vấn đề chất vấn (về quy định của pháp luật, tình hình thực tế, hạn chế, bất cập…) để nâng cao chất lượng chất vấn.

Tùy tính chất và phạm vi vấn đề chất vấn để tăng thời lượng phiên chất vấn. Chủ tọa điều hành phiên chất vấn đảm bảo nguyên tắc dân chủ, đối thoại và có tranh luận để làm rõ đến cùng các vấn đề và trách nhiệm giải quyết. HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn khi thấy cần thiết. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện những cam kết, lời hứa của các tổ chức, cá nhân trước HĐND tỉnh và cử tri, yêu cầu các ngành được chất vấn báo cáo rõ kết quả thực hiện lời hứa vào kỳ họp tiếp theo.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện nghị quyết: Định kỳ, vào kỳ họp cuối năm, HĐND tỉnh xem xét báo cáo của UBND tỉnh về tình hình và kết quả triển khai các nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban thường vụ Quốc hội nghiêm túc, tránh hình thức để từ đó, những người giữ các chức vụ do HĐND bầu nâng cao vai trò, ý thức trách nhiệm trong việc thực

hiện nhiệm vụ, đồng thời thực hiện việc bãi nhiệm đối với những người không còn uy tín, năng lực hạn chế.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát giữa các kỳ họp

* Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát chuyên đề:

Chuyên đề giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh cần lựa chọn những vấn đề dân sinh bức xúc, đặc biệt là những vấn đề khó, những vấn đề cử tri quan tâm. Hàng quý (hoặc khi cần thiết) Thường trực HĐND tỉnh họp với lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh để chỉ đạo, điều hòa hoạt động giám sát, khảo sát theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và hiệu quả, đi vào chiều sâu, tránh trùng lặp giữa các cơ quan của HĐND tỉnh và với hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan khác trong hệ thống chính trị.

Đổi mới phương pháp, cách thức giám sát để đạt hiệu quả cao, tăng cường việc giám sát tại thực địa, qua khảo sát đối tượng liên quan, kiểm chứng thực tế, xem xét hồ sơ..v.v.. Báo cáo, Kết luận giám sát cần phải ngắn gọn, đi thẳng vào các vấn đề cần quan tâm, kiến nghị rõ các biện pháp, giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế. Kết thúc giám sát, tổ chức họp để thông báo kết luận giám sát đến đối tượng giám sát, công khai kết luận giám sát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau giám sát, khảo sát để bảo đảm các kiến nghị được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường tái giám sát đối với các nội dung mà các đối tượng giám sát không thực hiện hoặc thực hiện chưa đạt yêu cầu. Trong các phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh (khi cần thiết), cần bổ sung nội dung thảo luận, xem xét, đánh giá, giao nhiệm vụ thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh và các cơ quan của HĐND tỉnh.

* Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường hoạt động chất vấn, giải trình giữa 2 kỳ họp HĐND tỉnh. Ngoài các nội dung theo đề nghị của các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh, ý kiến, kiến nghị của cử tri và những vấn đề xã hội quan tâm, cần mở rộng đến những nội dung đã kết luận tại phiên chất vấn kỳ họp trước và những nội dung đã được kết luận qua giám sát, khảo sát của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh chậm được giải quyết hoặc chưa triệt để đưa ra để chất vấn, giải trình. Tổ chức truyền hình trực tiếp các phiên chất vấn, giải trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

* Tăng cường hoạt động giám sát thông qua việc xem xét quyết định của UBND tỉnh, nghị quyết của HĐND cấp huyện có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo lĩnh vực phụ trách và địa bàn hoạt động, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh theo dõi, giám sát thường xuyên việc ban

hành quyết định của UBND tỉnh và nghị quyết của HĐND cấp huyện để đảm bảo sự thống nhất, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành cũng như kịp thời đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xử lý trường hợp có dấu hiệu trái quy định.

* Nâng cao chất lượng giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, trong đó đặc biệt quan tâm những nội dung nổi cộm, bức xúc, nhiều cử tri kiến nghị, kiến nghị nhiều lần. Tăng cường giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát hoặc phân công Ban của HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cụ thể của công dân.

*Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh xây dựng Chương trình, kế hoạch cụ thể để đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri

Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri trước kỳ họp, sau kỳ họp HĐND tỉnh đảm bảo đúng quy định. Tăng cường việc theo dõi, đôn đốc để đại biểu thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có chất lượng việc tiếp xúc cử tri, nhất là sau kỳ họp. Mở rộng đối tượng, thành phần tham gia tiếp xúc cử tri. Tăng cường việc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề để đảm bảo có thêm nhiều thông tin phục vụ việc xem xét, quyết định các vấn đề tại kỳ họp, đáp ứng nguyện vọng, mong muốn của cử tri. Bên cạnh đó, tùy điều kiện, tình hình cụ thể, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện đa dạng hóa các hình thức tiếp xúc cử tri như: tự tiếp xúc, liên hệ với cá nhân, nhóm cử tri thông qua điện thoại; thư bưu điện, thư điện tử, mạng xã hội; báo, đài phát thanh - truyền hình, cử tri ở đơn vị bầu cử, nơi cư trú, nơi công tác với hình thức linh hoạt. Mở chuyên mục "Ý kiến, kiến nghị của cử tri" trên trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh để cử tri phản ánh tâm tư, nguyện vọng đến HĐND tỉnh.

Các đại biểu HĐND tỉnh tăng cường nghiên cứu, nắm bắt thông tin để trực tiếp giải đáp ý kiến, kiến nghị của cử tri. Xây dựng cơ chế để đại biểu, Tổ đại biểu HĐND tỉnh phản hồi kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp trước để tránh trường hợp cử tri phải kiến nghị nhiều lần, ảnh hưởng đến niềm tin của cử tri.

Tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri kịp thời, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết (theo lĩnh vực, mức độ cấp thiết…). UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành giải quyết kiến nghị cử tri để kịp thời và nâng cao chất lượng trong việc tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị cử tri. Định kỳ hàng quý khi cần thiết, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức làm việc với UBND tỉnh về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đối với kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri về lĩnh vực được phân công phải đánh giá rõ về trách nhiệm, mức độ giải quyết của cơ quan có thẩm quyền. Nâng cao chất lượng nghị quyết về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết.

b) Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp công dân, xử lý, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Các đại biểu HĐND tỉnh thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc tiếp công dân theo quy định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, đồng thời có sự phân công linh hoạt để phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế của đại biểu và từng địa phương. Gắn việc tiếp công dân với việc hướng dẫn công dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Nâng cao chất lượng phân loại, chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, đồng thời giao trách nhiệm theo dõi, đôn đốc cho đại biểu HĐND tỉnh, tổ đại biểu HĐND tỉnh, nhất là đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài. Định kỳ 6 tháng (khi cần thiết), Thường trực HĐND tỉnh tổ chức cuộc họp với UBND tỉnh và các Sở, ngành về tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Thường trực HĐND và đại biểu HĐND tỉnh chuyển đến.

5. Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của Thường trực HĐND tỉnh với các Ban HĐND tỉnh. Tổ chức giao ban định kỳ 6 tháng/lần giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh để nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

Ban hành Quy chế đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh, công khai kết quả hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh. Hàng năm, tổ chức đánh giá, xếp loại đối với Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

Phát huy vai trò, trách nhiệm, năng lực, trình độ, hiệu quả hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh trong hoạt động của HĐND tỉnh; tăng cường vai trò của đại biểu HĐND chuyên trách để đóng góp tích cực trong việc xây dựng các báo cáo, đề án, nghị quyết và trong các hoạt động chất vấn, thảo luận, tranh luận, giám sát… của HĐND tỉnh.

6. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi kinh nghiệm với các cơ quan dân cử

a) Công tác phối hợp

Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Căn cứ các quy định của pháp luật và Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan, đơn vị liên quan để phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trên các mặt công tác, hoạt động. Duy trì mối quan hệ phối hợp giữa các Ban HĐND tỉnh với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các ngành thuộc lĩnh vực phụ trách nhằm thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ. Thường xuyên rà soát Quy chế phối hợp giữa các cơ quan để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

b) Công tác trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND

Tăng cường mối quan hệ giữa Thường trực, các Ban HĐND tỉnh với Thường trực, các Ban HĐND cấp huyện. Duy trì tổ chức giao ban, trao đổi kinh nghiệm định kỳ giữa Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh với Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân các cụm huyện. Phân công đại biểu chuyên trách HĐND tỉnh chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động HĐND với các tỉnh, thành phố trong cả nước, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Tích cực tham gia và có các tham luận, ý kiến chuyên sâu, chất lượng tại các cuộc giao ban giữa Thường trực HĐND các tỉnh khu vực Bắc Trung bộ. Giữ mối liên hệ và thường xuyên trao đổi kinh nghiệm hoạt động với các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác với Hội đồng địa phương tỉnh Geongy – Hàn Quốc, tỉnh Shiuoka – Nhật Bản, HĐND tỉnh Xiêng Khoảng, Bô Ly Khăm Xay – Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Mở rộng giao lưu hợp tác, trao đổi kinh nghiệm hoạt động cơ quan dân cử địa phương với các nước theo định hướng hợp tác chung của tỉnh.

7. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp HĐND tỉnh để kỳ họp thực sự là sự kiện chính trị, diễn đàn thu hút được sự quan tâm của nhân dân và cử tri. Duy trì, phát huy đường dây điện thoại trực tuyến tại kỳ họp để tăng cường sự tương tác trực tiếp giữa cử tri với kỳ họp HĐND tỉnh. Tổ chức truyền hình trực tiếp và tăng cường thời lượng đưa tin các kỳ họp HĐND tỉnh, các phiên giải trình, chất vấn của Thường trực HĐND tỉnh để cử tri theo dõi, giám sát. Chỉ đạo công bố kịp thời các nghị quyết trên Website của HĐND tỉnh và đưa tin những nội dung quan trọng của các nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh định hướng công tác tuyên truyền định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý, nhất là đối với các chuyên mục: "Đối thoại cử

tri" trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, "Đại biểu nhân dân - nói - làm và lắng nghe", "Giải quyết kiến nghị của cử tri" trên Báo Nghệ An.

- Nâng cấp, mở thêm các chuyên mục trên Website dbndnghean.vn; tăng cường việc tuyên truyền các hoạt động của HĐND tỉnh trên Báo Đại biểu nhân dân.

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND tỉnh tại các kỳ họp HĐND. Triển khai phần mềm VNPT-ioffice trong quản lý văn bản và điều hành của cơ quan HĐND tỉnh, kết nối thông suốt với hệ thống quản lý, điều hành của UBND tỉnh, các ngành và Thường trực HĐND cấp huyện; đa dạng các hình thức cung cấp và cung cấp kịp thời thông tin phục vụ hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh và hoạt động của đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc.

Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý, theo dõi việc thực hiện kết luận chất vấn, giải trình, kiến nghị sau giám sát, khảo sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

8. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu phục vụ của Văn phòng HĐND tỉnh

- Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chuyên viên; xây dựng đội ngũ cán bộ Văn phòng hoạt động chuyên nghiệp, *trong công tác tham mưu, luôn: chủ động, sáng tạo, hiệu quả; trong công tác phục vụ đảm bảo: kịp thời, chu đáo, tiết kiệm* đáp ứng các nhiệm vụ trước mắt và lâu dài... Làm tốt công tác đánh giá, rà soát, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, luân chuyển cán bộ và trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức công tác tại Văn phòng đảm bảo về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng cơ chế, chương trình phối hợp công tác giữa các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND với Văn phòng HĐND tỉnh trong việc triển khai hoạt động của HĐND tỉnh.

9. Đảm bảo các điều kiện hoạt động của HĐND tỉnh

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND tỉnh, nhất là các đại biểu mới tham gia nhiệm kỳ đầu. Tổ chức thường xuyên các lớp tập huấn về chính sách, pháp luật mới ban hành, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng hoạt động của đại biểu như: Kỹ năng chất vấn, diễn thuyết, trình bày; kỹ năng tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; kỹ năng tiếp xúc cử tri, tiếp công dân…; phấn đấu mỗi năm có 1 - 2 lớp tập huấn cho đại biểu HĐND.

- Thực hiện các hình thức khen thưởng, động viên kịp thời đối với những đại biểu có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển của HĐND tỉnh. Kịp thời đôn đốc, nhắc nhở những đại biểu chưa tích cực, ngại va chạm hoặc thiếu trách nhiệm trong hoạt động của HĐND tỉnh.

Phần thứ ba
KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Kiến nghị đối với các cơ quan Trung ương

Ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành một số luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND… (ban hành quy chế hoạt động của HĐND; hướng dẫn về trình tự, thủ tục tiến hành hoạt động giải trình, chất vấn trong các phiên họp Thường trực HĐND; về trình tự, thủ tục giám sát, việc thành lập Đoàn giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh, giám sát của đại biểu HĐND tỉnh...).

II. Kiến nghị đối với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Đối với Tỉnh ủy:

Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, thi đua khen thưởng, luân chuyển và bố trí, sử dụng cán bộ chuyên trách, cán bộ tham mưu cho các cơ quan của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh. Nếu điều kiện cho phép thì đề nghị bố trí Trưởng Ban HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách, cơ cấu cấp ủy để đảm bảo các cơ quan chuyên môn của HĐND tỉnh hoạt động chuyên nghiệp, phát huy đầy đủ vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Đối với UBND tỉnh:

- Nâng cao chất lượng, tiến độ văn bản trình kỳ họp HĐND tỉnh; triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng văn bản trình Thường trực HĐND tỉnh về các nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp.

- Chỉ đạo thực hiện kịp thời, có hiệu quả các kiến nghị, đề xuất qua giám sát, khảo sát.

- Chỉ đạo giải quyết tốt các ý kiến, kiến nghị của cử tri và đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Xây dựng Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến để nâng cao trách nhiệm của chính quyền các cấp trong giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp tốt với các Ban HĐND tỉnh, nhất là về các nội dung liên quan đến lĩnh vực các Ban HĐND tỉnh phụ trách, kể cả việc tham dự các cuộc họp sơ, tổng kết chuyên ngành để kịp thời nắm bắt thông tin.

Phần thứ tư
TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

2. Các Ban HĐND tỉnh triển khai thực hiện Đề án, đồng thời theo chức năng, nhiệm vụ của mình giúp Thường trực HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát thực hiện Đề án.

3. UBND tỉnh, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An, các cơ quan hữu quan phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, Các Ban HĐND tỉnh thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án.

4. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm thực hiện nội dung Đề án, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước ngày 30/12 hàng năm.

5. Văn phòng HĐND tỉnh tham mưu, đề xuất các nội dung triển khai cụ thể; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án, báo cáo tại phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh vào tháng 01 năm sau.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện: Gồm kinh phí để thực hiện các nội dung:

- Ứng dụng phần mềm VNPT - ioffice kết nối hoạt động của HĐND các cấp (tỉnh, huyện, xã). Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu theo dõi hoạt động chất vấn, giải trình, giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh; việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, theo dõi hoạt động của đại biểu HĐND tỉnh.
- Nâng cấp và duy trì Website: dbndnghean.vn;
- Truyền hình trực tiếp tại kỳ họp HĐND tỉnh và phiên chất vấn, giải trình của Thường trực HĐND tỉnh;
- Tổ chức các cuộc tham vấn ý kiến nhân dân;
- Hợp đồng chuyên gia, mua sắm trang bị thiết bị ghi âm, ghi hình hỗ trợ cho hoạt động giám sát;
- Tập huấn, bồi dưỡng cho đại biểu HĐND tỉnh...

2. Văn phòng HĐND tỉnh lập dự toán kinh phí cụ thể các nội dung nêu trên để trình HĐND tỉnh thông qua trong dự toán ngân sách hàng năm./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Sơn